

Chùa Khmer trong đời sống văn hoá của đồng bào Khmer ở Sóc Trăng

CHU MẠNH CƯỜNG^(*)

Dồng bằng sông Cửu Long là vùng đất có đông đảo đồng bào Khmer sinh sống, trong đó Sóc Trăng là một nơi đồng bào tập trung nhiều nhất. Người Khmer sinh sống bằng sản xuất các sản phẩm nông nghiệp. Bởi người dân nơi đây theo Phật giáo Nam tông nên họ rất coi trọng các hoạt động văn hoá, tín ngưỡng. Họ thường xuyên đến chùa cầu nguyện để tìm kiếm sự an ủi và mong tích đức cho con cháu. Do đó, chùa vừa là trung tâm tôn giáo, vừa là nơi sinh hoạt cộng đồng của bà con. Các tín đồ Phật giáo thường đến chùa hỏi các vị cao tăng về công việc, gia thế và họ hàng trong phum sóc. Trẻ em từ 11-15 tuổi sẽ vào chùa tu hành trước khi trưởng thành và hội nhập với xã hội. Tại ngôi chùa, các em được học chữ, giáo lí và văn hoá Khmer.

Trong các ngôi chùa ở Sóc Trăng thường xuyên diễn ra các lễ hội Phật giáo như lễ Phật đản, lễ Nhập hạ, lễ Dâng y, lễ Kết giới, lễ An vị tượng Phật, v.v... và một số lễ hội nông nghiệp như lễ vào năm mới Chol Chnam Thmay. Lễ này còn được gọi là *lễ chịu tuổi*, trong đó diễn ra các sinh hoạt văn hoá nghệ thuật, vui chơi, giải trí thể hiện phong tục tập quán, lối sống, cảm nghĩ, thái độ, sự sáng tạo và khiếu thẩm mĩ của người Khmer. Sóng động, hấp dẫn nhất trong lễ hội này là các hoạt động thả đèn gió, thả diều, thả đèn nước. Ở lễ hội Ok om bok còn có hội đua ghe ngo trên sông có ý nghĩa biểu dương sức mạnh của người Khmer miền sông nước.

Từ xưa, các ngôi chùa ở Sóc Trăng đã luôn là một ngôi trường dạy chữ con em trong phum sóc. Dưới thời Mỹ-ngụy bắt chấp sự cấm đoán của nhà cầm quyền, chùa vẫn tiếp nhận và dạy nhân dân chữ Khmer để bảo vệ tiếng nói, chữ viết và các truyền thống văn hoá Khmer. Ngoài việc dạy chữ Khmer, chùa còn dạy chữ Pali, dạy các nghề phổ thông cho nhân dân. Chùa cũng là nơi che giấu cán bộ cách mạng và cất giữ nhiều hiện vật quý giá như một bảo tàng lịch sử.

Mỗi ngôi chùa Khmer ở Sóc Trăng đều có tên gọi riêng bên cạnh những tên gọi phụ như chùa Watthesaytecho Mahatup vì có nhiều dơi cư ngụ nên còn có tên khác là chùa Dơi, chùa Salon vì trang trí bằng các loại chén kiểu được gọi là chùa Chén kiểu, chùa Bửu Sơn có nhiều tượng bằng đất sét gọi là chùa Sét, v.v... và đều là những quần thể kiến trúc đẹp mắt, linh thiêng có các giá trị lịch sử văn hoá to lớn.

Trong tất cả các ngôi chùa Khmer ở Sóc Trăng, chùa Kh'leang là ngôi chùa cổ nhất, có kiến trúc giống hệt các chùa Khmer ở Campuchia. Chùa tọa lạc ở số 71, đường Mậu Thân, khóm 5, phường 6, thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Lúc đầu, vào năm 1533, chùa được dựng bằng gỗ, lợp lá. Sau này, chùa được xây lại bằng gạch, ngói và kiến trúc hiện nay là kết quả của lần trùng tu cách đây hơn 80 năm. Chùa nằm trong một khuôn viên rộng 3.825m², có rào quanh, cổng cao với

những hàng tháp nhỏ đa tầng, hai bên cổng là đôi rắn thần Naga bảy đầu. Hàng rào cũng được trang trí rất đẹp gồm những hình bánh xe luân hồi, hoa sen và hoa cúc. Nổi bật nhất ở chùa Kh'leang là ngôi chính điện sala được dựng năm 1981, diện tích 800m², cao 2m. Đây là một dãy nhà sàn bằng gỗ cách mặt đất 1m, có nhiều bậc tam cấp, và một cửa chính hướng về phía đông. Gian chính điện được dựng bằng sáu hàng cột gồm 60 cây cột trụ gỗ lim khắc hình tượng chim thần hoặc tiên nữ trong tư thế hai tay đỡ mái vòm, mái điện gồm ba cấp, mỗi cấp chia ba bếp, bốn góc mái uốn cong hình ngọn lửa, trên cùng là một tháp nhọn. Vách tường và trần có những bức bích họa về cuộc đời Đức Phật từ khi Ngài giáng trần cho tới khi khai minh và nhập Niết Bàn. Giữa điện là tượng Đức Phật Thích Ca Mâu Ni cao 6,8m đúc năm 1916. Chùa Kh'leang không chỉ là nhà hội của sư sãi và Phật tử mà còn là nơi tổ chức những sinh hoạt nghi lễ cổ truyền của nhân dân. Ngoài ra, chùa Kh'leang còn có tháp đựng tro cốt, lò thiêu xác, nhà khách, trường học dạy chữ Khmer. Hiện nay, chùa còn lưu giữ một bản sao thư tịch cổ về nguồn gốc địa danh Sóc Trăng và lịch sử xây dựng chùa. Theo tài liệu này, vào đầu thế kỷ XVI, viên quan cai bạ vùng Sóc Trăng (ngày nay) tên là Tác đã cho dựng trên mảnh đất này một nhà kho để tích trữ sản vật do nhân dân tiến cúng, và đặt tên cho vùng đất này là Srosk Khleng. Khi người Kinh đến đây lập nghiệp, họ đã gọi chêch là Sóc Khalang rồi Sóc Trăng. Năm 1532, vua Ang Chan - Chân Lạp, ông Tác đã cho dựng một ngôi chùa gọi là chùa Kh'leang. Chùa theo đạo Phật giáo Nam tông, thờ Phật Thích Ca Mâu Ni, không có nữ tu. Hằng năm, nơi đây diễn ra những nghi lễ quan trọng nhất trong lễ truyền thống của người Khmer như lễ vào năm mới Chol Chnam Thmay từ ngày 12 đến 15 tháng Tư âm lịch; lễ cúng ông bà Don Ta từ ngày 1 đến 15 tháng Mười; lễ cúng Trăng vào ngày rằm tháng Mười; lễ hội đua ghe cùng nhiều lễ hội Phật giáo.

Ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long, trong số chừng 400 ngôi chùa Khmer thì đã có 90 ngôi chùa ở Sóc Trăng và chùa được cho là đẹp

nhất là Wathseraytecho Mahatup hay còn gọi là chùa Dơi, nằm ở số 73B đường Lê Hồng Phong, phường 3, thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Sở dĩ có tên gọi phụ như trên là vì trong khuôn viên rộng 2000m² của chùa sinh sống đàn dơi quạ đồng tới cả triệu con, là loại to nặng gần 1,5 kg, sải cánh 1,5m. Đàn dơi này được ghi nhận đã tụ tập ở chùa từ cách đây 200 năm, hàng ngày bay đi kiếm ăn từ 6h chiều và trở về vào 3h sáng hôm sau, đậu trên những ngọn cây cao trong vườn chùa. Điều đặc biệt là đàn dơi chưa bao giờ ăn quả trong vườn chùa và phá hoại ngôi chùa. Chùa Dơi được dựng vào năm 1569, mái chùa gồm hai lớp ngói sắc sỡ, đầu hồi bốn góc chạm trổ hình rắn thần Naga và trên cùng là một ngọn tháp nhọn. Chùa được đẽo bằng nhiều cây cột, điêu khắc tượng tiên nữ Kemnar. Bao quanh tường còn có những bức tranh mô tả cuộc đời của Đức Phật. Chùa cũng lưu giữ nhiều bộ kinh luận viết trên lá thốt nốt. Trong chính điện có một pho tượng Phật Thích Ca Mâu Ni bằng đá nguyên khối tọa trên tòa sen cao 2m. Du khách đến chùa Dơi trước tiên là để lên điện Phật thắp hương, tham quan các bảo vật quý với hàng ngàn tượng Phật và tú linh nặn từ đất sét, sau đó ra vườn để ngắm đàn dơi và hít thở bầu không khí trong lành của vườn chùa.

Một ngôi chùa tiêu biểu khác là chùa Muni Sakor Domomphil hay còn gọi là chùa Xéo Me, được dựng từ năm 1675. Hằng năm, chùa tổ chức nhiều lễ hội Khmer như lễ vào năm mới Chol Chnam Thmay, lễ cúng ông bà Don Ta, lễ cốm đẹp Ok om bok, lễ cúng Trăng. Ngày mùng Một tết Chol Chnam Thmay, các vị sư đọc kinh cầu an tiễn đưa các vị tiên thánh của năm cũ về trời và rước các vị tiên thánh của năm mới tới phù hộ cho bà con trong phum sóc. Mùng Hai tết, nhà chùa làm lễ tắm Phật, các vị sư sãi cũng thanh sạch và cho nhân dân tham gia. Suốt đêm, chùa cầu siêu cho người quá cố, sau đó tổ chức hội để nhân dân nấu những món ăn ngon tại chùa, múa lăm vông, hát rô băm, du kê, v.v... Đặc biệt, chùa tổ chức hội đua ghe ngo rất sôi nổi, hằng năm thu hút hàng triệu người đến xem./.